

Số: /KH-UBND

Phường Lê Chân, ngày 21 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” trên địa bàn phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Căn cứ Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045”, Kế hoạch số 299/KH-UBND ngày 19/11/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” trên địa bàn phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng,

Ủy ban nhân dân phường Lê Chân xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) trên địa bàn phường Lê Chân, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng

Trẻ mầm non; cán bộ quản lý; giáo viên mầm non; nhân viên; cha mẹ hoặc người giám hộ trẻ em (sau đây gọi chung là cha mẹ trẻ); các cơ sở giáo dục mầm non; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Phạm vi

Triển khai tại địa bàn đô thị theo quy định; địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp, nơi có nhiều lao động theo quy định của pháp luật (sau đây gọi chung là khu công nghiệp).

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp, giúp trẻ em được tiếp cận dịch vụ giáo dục mầm non chất lượng, công bằng và bình đẳng.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2035

a) Đối với trẻ em

- Tại địa bàn đô thị: 100% trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục bảo đảm an toàn, đáp ứng theo yêu cầu chương trình giáo dục mầm non phù hợp điều kiện thực tiễn.

- Tại địa bàn có khu công nghiệp: Phân đầu 100% trẻ em từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi là con công nhân, người lao động có nhu cầu được đến trường, lớp và được tiếp cận dịch vụ giáo dục mầm non chất lượng.

b) Đối với cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên

- Tại địa bàn đô thị: 100% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non được tiếp cận tài liệu trên nền tảng số.

- Tại địa bàn có khu công nghiệp: 100% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm.

c) Đối với cơ sở giáo dục mầm non

- Tại địa bàn đô thị: phân đầu 30% các địa bàn đô thị triển khai mô hình giáo dục mầm non phù hợp với đặc thù địa phương và từng bước tiếp cận với các mô hình giáo dục mầm non tiên tiến.

- Tại địa bàn có khu công nghiệp: Phân đầu tăng thêm 30% số nhóm trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non và tăng thêm 20% số trường mầm non công lập có nhóm trẻ dưới 24 tháng tuổi; 100% cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục đạt tiêu chuẩn trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích theo quy định.

d) Đối với cha mẹ trẻ em

Phân đầu 100% cha mẹ trẻ em là công nhân làm việc ở khu công nghiệp được phổ biến kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

3. Định hướng đến năm 2045

- Củng cố và tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

- Nhân rộng các mô hình giáo dục mầm non chất lượng, hiệu quả, bảo đảm công bằng, phù hợp với đặc thù địa bàn đô thị, khu công nghiệp của phường.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nghiên cứu, thực hiện các cơ chế, chính sách theo quy định; xây dựng chính sách đặc thù của phường đối với giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp, nơi có nhiều người lao động

a) Thực hiện các cơ chế, chính sách đối với giáo dục mầm non theo quy định; khuyến khích xã hội hóa giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư tham gia đầu tư xây dựng trường mầm non, cơ sở giáo dục mầm non độc lập cho con công nhân, người lao động tại khu công nghiệp; khuyến khích đẩy mạnh phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập.

b) Tiếp tục thực hiện chính sách đặc thù của thành phố đối với giáo dục mầm non theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP và Nghị định 145/2020/NĐ-CP; chính sách tăng thêm thu nhập đối với công chức, viên chức; chính sách hỗ trợ đối với nhân viên nuôi dưỡng trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

c) Phê duyệt quy hoạch quỹ đất xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non, đặc biệt là ở các dự án khu đô thị mới; ưu tiên việc sử dụng hợp lý các trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp bộ máy hành chính tại phường cho giáo dục mầm non.

d) Nghiên cứu ban hành, thực hiện chính sách đối với dịch vụ hỗ trợ giáo dục mầm non không sử dụng ngân sách nhà nước tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập theo quy định của pháp luật, đáp ứng nhu cầu của cha mẹ trẻ; các chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm việc ngoài giờ.

2. Đa dạng mô hình giáo dục mầm non phù hợp với đặc thù địa bàn đô thị

a) Khuyến khích áp dụng mô hình hợp tác giữa nhà nước và các đơn vị cung cấp dịch vụ giáo dục mầm non ngoài công lập theo hình thức Hợp đồng kinh doanh-quản lý (O&M) theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư với mức học phí phù hợp với thu nhập của công nhân, người lao động.

b) Xây dựng, phát triển mô hình cơ sở giáo dục mầm non trong các dự án nhà ở xã hội phù hợp với nhu cầu của công nhân, người lao động.

c) Khuyến khích vận dụng có chọn lọc các mô hình giáo dục mầm non tiên tiến; xây dựng mô hình “Trường học xã hội chủ nghĩa” phù hợp với đặc thù của thành phố.

3. Thực hiện nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi là con công nhân, người lao động ở địa bàn khu công nghiệp theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể:

a) Đa dạng hoá hình thức hướng dẫn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non

- Triển khai bộ tài liệu hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em 06 tháng đến 36 tháng tuổi cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục mầm non.

- Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; điều động đội ngũ cốt cán mầm non tham gia hỗ trợ, tư vấn chuyên môn và ứng dụng chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thực; tổ chức hội thảo, tọa đàm về nội dung chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, đảm bảo an toàn cho trẻ em.

b) Bảo đảm các điều kiện nhận trẻ từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi tại các cơ sở giáo dục mầm non

- Bố trí đủ định mức tối đa giáo viên và đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo quy định đối với nhóm trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập, đáp ứng nhu cầu gửi con của công nhân, người lao động.

- Bố trí nguồn kinh phí của đơn vị hỗ trợ giáo viên mầm non được đào tạo trình độ đạt chuẩn theo quy định.

- Huy động nguồn lực từ các Chương trình, Dự án, các tổ chức phi Chính phủ, nguồn viện trợ không hoàn lại hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ

chơi và các điều kiện đảm bảo chất lượng đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập, dân lập.

- Chỉ đạo các phòng, ban và các đơn vị có liên quan tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tự thực khai thác sử dụng cơ sở vật chất sẵn có của địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ em. Khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng cơ sở giáo dục mầm non hoạt động phi lợi nhuận, gắn với các khu nhà ở tại các khu công nghiệp phục vụ con công nhân, người lao động.

c) Linh hoạt hình thức tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục trẻ em; kỹ năng làm cha mẹ phù hợp với đặc thù của công nhân, người lao động.

4. Huy động nguồn lực xã hội hoá gắn với trách nhiệm doanh nghiệp và đẩy mạnh hợp tác quốc tế

a) Huy động sự phối hợp từ các chương trình, dự án, các tổ chức phi Chính phủ, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hỗ trợ triển khai thực hiện các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

b) Khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động đầu tư hoặc đóng góp kinh phí để xây dựng cơ sở giáo dục mầm non phục vụ con công nhân, hỗ trợ chi phí hoặc một phần chi phí gửi trẻ cho người lao động có con trong lứa tuổi mầm non.

c) Huy động nguồn lực từ các tổ chức quốc tế để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em cho giáo viên, nhân viên tại các cơ sở giáo dục mầm non.

5. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và phối hợp liên ngành

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền trong việc phát triển giáo dục mầm non; đưa mục tiêu phát triển giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp vào kế hoạch và chương trình phát triển kinh tế-xã hội.

b) Đẩy mạnh công tác phối hợp liên ngành trong kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

c) Tăng cường công tác kiểm tra trách nhiệm của chủ đầu tư các dự án khu đô thị mới trong việc dành quỹ đất và xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non theo quy hoạch đã được phê duyệt.

d) Triển khai phần mềm về cơ sở giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp; hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tự thực tự rà soát, kiểm tra các tiêu chuẩn về an toàn và thường xuyên cập nhật thông tin, tình hình hoạt động của cơ sở lên phần mềm.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Linh hoạt hình thức tuyên truyền, phổ biến về Kế hoạch và kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, sức khỏe trẻ nhằm nâng cao trách nhiệm của các cấp uỷ đảng, chính quyền phường, cha mẹ trẻ em, cán bộ quản lý, giáo viên và

cộng đồng trong việc đầu tư, chăm lo, phát triển giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

- Nguồn chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục và đào tạo; vốn đầu tư công, vốn chi thường xuyên lồng ghép từ nguồn vốn trong các chương trình, đề án, dự án liên quan được cấp có thẩm quyền giao trong kế hoạch hàng năm theo phân cấp quản lý hiện hành.

- Nguồn xã hội hoá và các nguồn kinh phí tài trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập và triển khai thực hiện kế hoạch tài chính cho các nhiệm vụ của Chương trình thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành về kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch tài chính trung hạn của Nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

a) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình tại địa phương giai đoạn 2025-2030, định hướng đến năm 2045 phù hợp nhu cầu thực tiễn. Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch; kiểm tra giám sát tình hình triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết; đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Kế hoạch theo quy định.

b) Tham mưu ban hành các chính sách thực hiện mục tiêu Kế hoạch; đề xuất các tháo gỡ, vướng mắc đối với cấp có thẩm quyền trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

c) Triển khai thực hiện hiệu quả các dự án, đề án, chương trình của thành phố trong việc hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, trẻ mầm non và các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục trên địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

d) Lựa chọn triển khai mô hình giáo dục mầm non phù hợp với đặc thù địa phương và đáp ứng nhu cầu của công nhân, người lao động

đ) Tham mưu việc thực hiện các quy định liên quan đến dịch vụ giáo dục mầm non cho trẻ em là con công nhân tại địa bàn có nhiều lao động quy định tại Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

e) Thực hiện các chế độ, chính sách quy định và đặc thù của thành phố đối với giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp; tham mưu với Ủy ban nhân dân quận ban hành các chính sách cần thiết và đặc thù hỗ trợ giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động.

g) Thực hiện công tác tuyển dụng, hợp đồng, sử dụng, đãi ngộ, khen thưởng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

h) Chỉ đạo các cơ sở y tế phối hợp với cơ sở giáo dục mầm non triển khai thực hiện nội dung chuyên môn về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và các nhiệm vụ khác của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị

a) Tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường chủ trì, trình Hội đồng nhân dân phường bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách thành phố

b) Làm tốt công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng, phát triển trường lớp mầm non; giám sát chặt chẽ và yêu cầu chủ đầu tư các dự án đô thị mới trên địa bàn dành quỹ đất xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non theo quy hoạch đã được phê duyệt; kiểm tra, giám sát việc xây dựng cơ sở giáo dục mầm non trong các dự án nhà ở xã hội tại địa phương, đáp ứng nhu cầu của công nhân, người lao động.

c) Có giải pháp tăng cường nguồn lực, huy động xã hội hóa bảo đảm thực hiện Kế hoạch trên địa bàn,

3. Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công

a) Cung cấp nội dung thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội về mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của Kế hoạch nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, doanh nghiệp, cha mẹ trẻ em, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cộng đồng đối với việc đầu tư, chăm lo phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, kiểm tra và xử lý thông tin trái chiều, không đúng sự thật trên báo chí và mạng xã hội về công tác thông tin, tuyên truyền triển khai thực hiện Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố.

4. Đề nghị Công đoàn phường

a) Hướng dẫn công đoàn cơ sở tổ chức đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể để doanh nghiệp, người sử dụng lao động hỗ trợ công nhân, người lao động kinh phí xây dựng cơ sở giáo dục mầm non, hỗ trợ giáo viên mầm non, hỗ trợ một phần chi phí gửi trẻ mầm non theo quy định.

b) Tham gia huy động nguồn lực, kinh phí từ các doanh nghiệp sử dụng lao động và các tổ chức, cá nhân hỗ trợ giáo viên mầm non của các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao

động tham gia đào tạo để đáp ứng trình độ chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục quan tâm, đầu tư xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non cho con công nhân trong thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất theo quy định tại Quyết định số 1729/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đầu tư xây dựng các thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường

a) Chỉ đạo các đơn vị thành viên tăng cường công tác truyền thông, giám sát việc triển khai chính sách giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động theo quy định của Chính phủ.

b) Chỉ đạo các đơn vị thành viên lồng ghép nhiệm vụ của Kế hoạch này với các chương trình, đề án khác có liên quan và huy động nguồn lực để thực hiện Kế hoạch.

6. Các cơ giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập

a) Căn cứ Chương trình và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân phường xây dựng kế hoạch triển khai hằng năm, bảo đảm phù hợp điều kiện thực tế của đơn vị. Tổ chức quán triệt mục tiêu, nhiệm vụ nâng cao chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ giai đoạn 2025-2035, định hướng 2045 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

b) Thực hiện rà soát, củng cố và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; bảo đảm an toàn thực phẩm, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh; triển khai các giải pháp phát triển toàn diện thể chất, tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ. Đổi mới phương pháp giáo dục, tăng cường hoạt động trải nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy theo định hướng của ngành.

c) Tổ chức bồi dưỡng, nâng chuẩn và phát triển đội ngũ; thực hiện đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp, bảo đảm số lượng và cơ cấu đáp ứng yêu cầu cải thiện chất lượng giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

d) Rà soát, đề xuất nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị; tăng cường học liệu, đồ chơi, phương tiện hỗ trợ chuyển đổi số; chủ động huy động nguồn lực xã hội hóa (đối với cơ sở ngoài công lập) và phối hợp Ủy ban nhân dân phường trong việc giải quyết khó khăn về cơ sở vật chất.

đ) Xây dựng trường học an toàn; thực hiện nghiêm quy trình phòng chống tai nạn thương tích, cháy nổ; duy trì hệ thống camera, bảo đảm an ninh, an toàn trong mọi hoạt động của nhà trường. Tăng cường phối hợp cha mẹ học sinh và truyền thông về Chương trình, góp phần nâng cao sự tham gia của cộng đồng trong chăm sóc - giáo dục trẻ.

e) Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất; phối hợp với Ủy ban nhân dân phường trong công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình theo từng giai đoạn và phục vụ sơ kết, tổng kết theo quy định.

Ủy ban nhân dân phường yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban ngành của phường, các cơ giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần điều chỉnh bổ sung, đề nghị các tổ chức, cá nhân có liên quan gửi đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân phường xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (*để báo cáo*);
- Thường trực Đảng ủy phường (*để báo cáo*);
- Thường trực HĐND phường (*để báo cáo*);
- Chủ tịch UBND phường;
- Các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Công đoàn phường;
- Các cơ sở Giáo dục MN công lập và ngoài công lập;
- Phòng: VHXX;
- Lưu VT, B.T.N, Quyên.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Việt Anh